

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2016/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 18 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định mức chi nhuận bút, thù lao đối với
Công/Trang thông tin điện tử, tài liệu không kinh doanh và Đài Truyền thanh
cấp huyện, Trạm Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999 và Luật Xuất bản năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 743/TTr-STTTT-BCXB ngày 12/7/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức chi nhuận bút, thù lao đối với Công/Trang thông tin điện tử, tài liệu không kinh doanh và Đài Truyền thanh cấp huyện, Trạm Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định mức chi nhuận bút, thù lao đối với Công/Trang TTĐT, tài liệu không kinh doanh và Đài Truyền thanh cấp huyện, Trạm Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đông Văn Lâm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Mức chi nhuận bút, thù lao đối với Cổng/Trang thông tin điện tử,
tài liệu không kinh doanh và Đài Truyền thanh cấp huyện, Trạm Truyền thanh
cấp xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức chi nhuận bút, thù lao cho các tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với các tác phẩm được sử dụng, đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; tài liệu không kinh doanh được cấp phép xuất bản của các cơ quan đơn vị (sau đây gọi chung là tài liệu không kinh doanh); Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Đài Truyền thanh cấp huyện), Trạm Truyền thanh các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Trạm Truyền thanh cấp xã).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm (sau đây gọi chung là tác giả) có tác phẩm được sử dụng trên Cổng/Trang thông tin điện tử; tài liệu không kinh doanh và Đài Truyền thanh cấp huyện, Trạm Truyền thanh cấp xã.

2. Người biên tập, kiểm duyệt tin, bài, hình ảnh và những người trực tiếp tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm được sử dụng trên Cổng/Trang thông tin điện tử; tài liệu không kinh doanh và Đài Truyền thanh cấp huyện, Trạm Truyền thanh cấp xã.

Điều 3. Kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao

1. Kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang thông tin điện tử; tài liệu không kinh doanh và Đài Truyền thanh cấp huyện, Trạm Truyền thanh cấp xã được sử dụng trong nguồn kinh phí phân bổ hàng năm theo quy định hiện hành.

2. Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí nhuận bút, thù lao theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và theo phân cấp quy định hiện hành.

Điều 4. Nguyên tắc chi trả nhuận bút và thù lao

1. Mức chi trả nhuận bút và thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Công/Trang thông tin điện tử; tài liệu không kinh doanh và Đài Truyền thanh cấp huyện, Trạm Truyền thanh cấp xã do Thủ trưởng đơn vị quyết định theo chế độ tại Quy định này.

2. Mức chi trả nhuận bút phải căn cứ vào thể loại tác phẩm, chất lượng của tác phẩm để có khuyến khích hoạt động sáng tạo của tác giả.

Điều 5. Quy định về đơn vị độ dài tin

1. Một trang A4 là 1 trang có số từ tương đương với 500 chữ, chữ thường, cỡ chữ 13.

2. Một bài hoặc tin có số từ xấp xỉ 250 chữ thì được tính tròn thành $\frac{1}{2}$ (nửa) trang giấy A4.

3. Một bài hoặc tin có số từ xấp xỉ 500 chữ thì được tính tròn thành 1 (một) trang giấy A4.

4. Bài viết được tính theo 1 (một) trang giấy A4.

5. Tin viết, trả lời bạn đọc, tin dịch xuôi và tin dịch ngược được tính theo $\frac{1}{2}$ (nửa) trang giấy A4.

Điều 6. Phân loại tác phẩm

Tác phẩm được phân loại theo các nhóm: bài viết, tin viết, tin bài dịch xuôi, tin bài dịch ngược, bài phỏng vấn, ảnh minh họa cho bài viết, trả lời chính sách, pháp luật.

1. Bài viết: có sự tổng hợp, so sánh, nghiên cứu, phát hiện vấn đề mới, sử dụng từ ngữ chuyên môn súc tích, rõ ràng, dễ hiểu.

2. Tin viết: phản ánh, tường thuật sự kiện, ngắn gọn, sử dụng từ ngữ chuyên môn súc tích, rõ ràng, dễ hiểu.

3. Tin, bài dịch ngược: dịch tổng thuật từ một hay nhiều nguồn tin tiếng Việt liên quan, có lựa chọn thông tin, sắp xếp nội dung phù hợp.

4. Tin, bài dịch xuôi: dịch tổng thuật từ một hay nhiều nguồn tin tiếng nước ngoài liên quan, có lựa chọn thông tin, sắp xếp nội dung phù hợp.

5. Đối với các loại tranh, ảnh minh họa: là ảnh chụp có chất lượng tốt, minh họa rõ nét cho tin, bài được đăng.

6. Bài phỏng vấn: chủ đề bài phỏng vấn đề cập đến vấn đề xã hội đang được quan tâm, nội dung câu hỏi và câu trả lời ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ ý, thể hiện quan điểm chính thống, nhất quán của cơ quan Đảng, nhà nước về vấn đề được phỏng vấn.

7. Trả lời bạn đọc: trả lời những câu hỏi của bạn đọc về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

8. Tin biên tập: tác phẩm được biên tập lại từ các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính hoặc tài liệu khác đã được công bố chính thức từ cơ quan có thẩm quyền.

9. Media: được thực hiện với chất lượng tốt, hình ảnh và nội dung chân thực khách quan.

10. Phóng sự: Là một thể ký nổi bật bằng những sự thật xác thực, mang tính thời sự, không chỉ đưa tin mà còn tạo cho độc giả quan sát đánh giá.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ NHUẬN BÚT, THÙ LAO

Điều 7. Nhuận bút, thù lao đối với Công/Trang thông tin điện tử

1. Nhuận bút đối với tác phẩm

a) Khung nhuận bút

Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Trưởng Ban Biên tập (hoặc Thủ trưởng đơn vị) quyết định mức hệ số nhuận bút của tác phẩm nhưng không vượt quá Hệ số nhuận bút áp dụng trong bảng dưới đây:

Nhóm	Thể loại	Đơn vị tính	Khung hệ số nhuận bút áp dụng
1	Tin viết hoặc trả lời bạn đọc	½ đến 1 trang A4	0,5 - 1
		Trên 1 trang A4 trở lên	1 - 2
2	Tranh, ảnh	01 tranh, ảnh: thời sự, minh họa	1 - 2
		01 tranh, ảnh: nghệ thuật	1,5 - 3
4	Phóng sự Bài phỏng vấn	01 trang A4	1,5 – 2,5
5	Media	5 phút đến 10 phút	2 - 4
6	Bài viết nghiên cứu, phân tích	Từ 2 trang A4 trở lên	2 - 3,5

Đối với tác phẩm không quy định trong khung nhuận bút này, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc Trưởng Ban Biên tập căn cứ vào tính chất đặc trưng của tác phẩm và quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí xuất bản để quyết định mức chi nhuận bút cho phù hợp.

b) Cách tính nhuận bút

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Trong đó: giá trị 1 đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở do nhà nước quy định.

2. Thù lao chi dịch thuật và khai thác, sưu tầm thông tin

a) Khung thù lao dịch thuật

Nhóm	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi
1	Dịch từ tiếng Việt ra tiếng nước ngoài	Trang A4 (500 chữ)	100.000 đồng
2	Dịch từ tiếng Việt sang tiếng dân tộc thiểu số	Trang A4 (500 chữ)	100.000 đồng
3	Dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt	Trang A4 (500 chữ)	80.000 đồng

- Đối với một số ngôn ngữ không phổ thông, mức chi biên dịch được phép tăng tối đa 30% so với mức chi biên dịch nêu trên.

- Định mức chi dịch thuật nêu trên chỉ áp dụng trong trường hợp cơ quan, đơn vị không có người biên dịch cần thiết phải đi thuê ngoài.

b) Khung thù lao khai thác, sưu tầm thông tin

Mức chi thù lao cho người khai thác, sưu tầm, người cung cấp văn bản của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó; Lãnh đạo đơn vị quyết định mức hệ số giá trị tin bài của tác phẩm, nhưng không vượt quá hệ số thù lao theo khung thù lao dưới đây:

STT	Thể loại	Đơn vị tính	Mức hệ số áp dụng
1	Tin biên tập lại	½ trang giấy A4 trở lên	0,15 - 1,7
2	Tin, bài sưu tầm	½ trang giấy A4 trở lên	0,15 - 0,35

- Cách tính nhuận bút trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Trong đó: giá trị 1 đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở do nhà nước quy định.

3. Các trường hợp tác giả của tác phẩm thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng nhuận bút khuyến khích, mức nhuận bút khuyến khích do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc Trưởng Ban Biên tập quyết định, nhưng tối đa không vượt mức nhuận bút của tác phẩm được hưởng đối với tác phẩm tương ứng.

4. Mức chi thù lao Ban Biên tập Công/Trang thông tin điện tử

a) Mức thù lao được chi không quá 50%/tổng số nhuận bút trực tiếp của tác giả, người sưu tầm, cung cấp tin, bài (những người được giao nhiệm vụ đã hưởng phụ cấp kiêm nhiệm thì không hưởng thù lao nêu trên).

b) Những người trong cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ biên tập, thực hiện công việc có liên quan đã được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm thì không được hưởng thù lao Ban Biên tập.

c) Trưởng Ban Biên tập, thành viên Ban Biên tập, người thực hiện công việc có liên quan ngoài nhiệm vụ được giao (kiêm nhiệm) thì được hưởng 100% thù lao.

Điều 8. Nhuận bút, thù lao đối với tài liệu không kinh doanh (lưu hành nội bộ hoặc phát không thu tiền)

1. Khung nhuận bút

Căn cứ vào thể loại, số lượng tính theo tỷ lệ phần trăm (%) của tài liệu không kinh doanh được tính trong khung nhuận bút sau đây:

Nhóm	Thể loại	Tỷ lệ %
01	Tài liệu về chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục	14 - 18%
02	Tài liệu nghiên cứu khoa học, công nghệ, kỹ thuật, kinh tế	13 - 17%
03	Tài liệu phổ biến kiến thức về chính trị, phổ biến pháp luật, văn hóa, xã hội, giáo dục khoa học, công nghệ	10 - 12%
04	Băng, đĩa CD ROM, tờ rơi, tờ gấp	10 - 13%
05	Tài liệu dịch từ tiếng Việt sang tiếng dân tộc thiểu số ở Việt Nam	12 - 15%
06	Tài liệu dịch từ tiếng Việt Nam sang tiếng nước ngoài	9 - 12%

Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có xuất bản tài liệu không kinh doanh quyết định mức chi cụ thể trong khung nhuận bút và thù lao cho những người thực hiện công việc có liên quan đến tài liệu không kinh doanh. Mức thù lao được trả tối đa không quá 70% tổng nhuận bút phải trả cho tài liệu không kinh doanh.

2. Phương thức tính nhuận bút

Nhuận bút = Tỷ lệ phần trăm (%) x giá thành sản xuất x số lượng in

Trong đó:

- Tỷ lệ phần trăm (%) = tỷ lệ trả nhuận bút
- Số lượng in là số lượng ghi trong hợp đồng sử dụng tài liệu không kinh doanh
- Giá thành sản xuất là tổng chi phí của tài liệu không kinh doanh, không bao gồm chi phí phát hành.

Điều 9. Khung hệ số nhuận bút cho Đài Truyền thanh cấp huyện, Trạm truyền thanh cấp xã.

1. Khung nhuận bút Đài Truyền thanh cấp huyện

Người thuộc biên chế Đài Truyền thanh cấp huyện thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm phát thanh ngoài định mức được giao, được hưởng 100% nhuận bút theo khung hệ số dưới đây:

Nhóm	Thể loại	Hệ số áp dụng
01	Tin ngắn, tin bình Tin tường thuật, tin tổng hợp, điểm báo Trả lời thư bạn nghe đài	0,3
02	Tin vắn, tin công báo, tin khai thác từ các báo, internet...	0,1
03	Ghi nhanh, tường thuật, mẫu chuyện, phóng sự ngắn	0,5
04	Phóng sự, bài, nghiên cứu, hướng dẫn khoa học, giáo dục	0,8
05	Phỏng vấn, tọa đàm, giao lưu	2,0

2. Cách tính nhuận bút

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Trong đó: giá trị 1 đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở do nhà nước quy định.

3. Trường Đài Truyền thanh cấp huyện quyết định mức chi tổng số thù lao (những người thực hiện công việc liên quan đến tác phẩm) tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút chi trả trong năm.

4. Trạm Truyền thanh cấp xã áp dụng theo mức từ 30-50% khung nhuận bút Đài Truyền thanh cấp huyện.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đông Văn Lâm